

Số: 247/KH-MNĐX

Đặng Xá, ngày 10 tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai các khoản thu - chi đầu năm học 2024 – 2025

#### I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo;

Thông tư số 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên thành phố Hà Nội năm học 2023 - 2024;

Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định về các khoản thu và mức thu và cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Công văn số 2999/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2024-2025;

Công văn số 2871/UBND-GD&ĐT ngày 30/8/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc hướng dẫn công tác quản lý thu chi năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 220/KH-MNĐX ngày 06/9/2024 của trường Mầm non Đặng Xá về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Trường Mầm non Đặng Xá xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 như sau:

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, Sở GD&ĐT, UBND Huyện Gia Lâm, Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm về tăng cường công tác quản lý thu, chi đầu năm học, tránh tình trạng lạm thu và thu sai quy định.

Tạo điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ tốt cho việc dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

### **2. Yêu cầu:**

Các khoản thu chi phải thực hiện đúng quy định của nhà nước đảm bảo nguyên tắc thu đủ, chi đủ, đúng mục đích, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội trên từng địa bàn.

Mức thu căn cứ trên cơ sở dự toán chi, nội dung chi và phải được thỏa thuận bằng văn bản của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Ban giám hiệu nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ vào dự toán thu chi năm học 2024-2025 và đảm bảo nguyên tắc thu chi phù hợp với điều kiện, kinh tế, xã hội của địa phương, tạo điều kiện cho học sinh học tập và phát triển toàn diện nâng cao chất lượng dạy và học. Ban giám hiệu, hội đồng trường thống nhất mức thu và các khoản thu năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

### **1. Phần thu**

#### ***1.1. Đối với khoản thu học phí***

Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội: Mức thu: 95.000đ/ tháng/ đối với học sinh dưới 5 tuổi (Khu vực nông thôn). Miễn học phí đối với học sinh mẫu giáo 5 tuổi từ ngày 01/9/2024.

#### ***1.2. Đối với các khoản thu khác***

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội cụ thể:

- Dịch vụ ăn bán trú: 28.000 đồng/hs/ngày (thu theo tháng).
- Dịch vụ chăm sóc bán trú: 235.000 đồng/hs/tháng (thu theo tháng).
- Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú: 200.000 đồng/hs/năm học.
- Dịch vụ nước uống: 13.000 đồng/hs/tháng (thu theo tháng).

### **1.3. Thu theo nhu cầu thực tế của phụ huynh học sinh.**

- Dịch vụ CSND ngoài giờ (ngày thứ 7): 70.000 đồng/hs/ngày.
- Dịch vụ CSND ngoài giờ (phục vụ ăn sáng tại trường): 8.000 đồng/hs/giờ.
- Dịch vụ ăn sáng: 10.000đ/ hs/bữa sáng.
- Hoạt động giáo dục kỹ năng sống và Hoạt động ngoài giờ chính khóa: Múa, Hành trang vào lớp 1, Bàn tính số học, Làm quen Tiếng Anh: 15.000đ/giờ (giờ học theo quy định từng độ tuổi).

## **2. Phần chi (có dự toán chi tiết đính kèm)**

### **2.1. Học phí: Học sinh dưới 5 tuổi: 95.000đ/hs/tháng**

+ Dự kiến thu:  $287 \text{ h/s} \times 95.000\text{đ} \times 9 \text{ tháng} = 245.385.000 \text{ đồng}$ .

+ Dự kiến chi:

- Chi 2% chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).
- Chi 40% chi thực hiện cải cách tiền lương.
- Chi 40% hoạt động chuyên môn.
- Chi 18% hoạt động sự nghiệp khác.

### **2.2. Dịch vụ chăm sóc bán trú: 235.000 đồng/hs/tháng (thu theo tháng)**

- Dự kiến thu:  $440\text{h/s} \times 235.000\text{đ} \times 9 \text{ tháng} = 930.600.000 \text{ đồng}$

- Dự kiến chi:

- + Chi 2% nộp thuế TNDN.
- + Chi hỗ trợ nhân viên nấu ăn: 300.000đ/ người/ tháng.
- + Số còn lại chi chia đều cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp tham gia làm công tác chăm sóc bán trú.

### **2.3. Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú: 200.000 đồng/hs/năm học.**

- Dự kiến thu:  $440\text{h/s} \times 200.000 \text{ đ/hs/năm} = 88.000.000 \text{ đồng}$

- Dự kiến chi:

- + Chi 2% nộp thuế TNDN.
- + Chi 98% chi mua trang thiết bị phục vụ bán trú: trang bị cơ sở vật chất cho bán như: Chăn, chiếu, khăn mặt, đĩa, bát, cốc, thìa, xong, nồi, khay.....

### **2.4. Dịch vụ nước uống cho học sinh: 13.000 đồng/hs/tháng**

- Dự kiến thu:  $440\text{h/s} \times 13.000 \times 9 \text{ tháng} = 51.480.000 \text{ đồng}$

- Dự kiến chi:

- + Chi 2% nộp thuế TNDN.
- + Chi 98% trả công ty cung cấp nước uống cho học sinh.

### **2.5. Dịch vụ ăn bán trú: 28.000 đồng/ngày/hs.**

- Dự kiến thu:  $440 \text{ h/s} \times 28.000 \text{ đồng} / \text{ngày/hs}$

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN.

+ Chi 98% trả công ty cung ứng thực phẩm cho học sinh ăn bán trú gồm 2 bữa (bữa trưa và bữa chiều)

**2.6. Dịch vụ CSND ngoài giờ (ngày thứ 7): 70.000 đồng/hs/ngày.**

- Dự kiến thu: 150 h/s x 70.000đ x 40 ngày = 420.000.000 đồng

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN.

+ Chi 78% cho giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ.

+ Chi 20% Chi phúc lợi tập thể, mua sắm văn phòng phẩm, đồ dùng, vật rẻ tiền, điện nước, thuê vệ sinh, tăng cường cơ sở vật chất và nội dung chi khác...

**2.7. Dịch vụ CSND ngoài giờ (phục vụ ăn sáng): 8.000đ/ giờ.**

- Dự kiến thu: CSND: 150h/s x 8.000đ x 26 ngày x 9 tháng = 280.800.000 đồng.

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN.

+ Chi 60% cho giáo viên trực tiếp tham gia dịch vụ phục vụ ăn sáng.

+ Chi 28% cho cho cán bộ quản lý, nhân viên tham gia dịch vụ phục vụ ăn sáng.

+ Chi 10% cho CSVN phục vụ dịch vụ ăn sáng như mua đồ dùng, vật rẻ tiền, nước rửa bát, giấy...

**2.8. Dịch vụ ăn sáng: 10.000đ/hs/suất ăn.**

- Dự kiến thu: 150 h/s x 10.000 đồng /hs/suất ăn.

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN.

+ Chi 98% trả công ty cung ứng thực phẩm cho học sinh ăn bữa sáng.

**2.9. Dịch vụ giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, cụ thể:**

**2.9.1. Dịch vụ giáo dục kỹ năng sống:**

- Người thực hiện: Giáo viên nhà trường có năng lực chuyên môn trực tiếp giảng dạy.

- Chương trình thực hiện: Thực hiện chuyển giao Sử dụng chương trình của Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng Thiên Trường Art trực thuộc Công ty TNHH Thiên Trường.

- Thời gian thực hiện: 8 giờ dạy/tháng (Giờ dạy theo quy định từng độ tuổi).

- Dự kiến thu: 15.000đ x 8 giờ/ tháng = 120.000 đồng/ tháng/ hs.

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN / tổng thu.

+ Chi 46,5% cho Trung tâm phí chuyên gia công nghệ KNS.

+ Chi 51,5% tại trường thực hiện để thực hiện các hoạt động như sau:

. Chi 25% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy;

. Chi 10,5% cho giáo viên có học sinh tham gia;

. Chi 8% cho cán bộ quản lý, nhân viên tham gia quản lý, phục vụ hoạt động giáo dục KNS.

. Chi 8% cho CSVC, vật tư rẻ tiền, hoá chất, điện nước, thuê lao công... phục vụ hoạt động giáo dục KNS.

*2.9.2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ: Múa, Hành trang vào lớp 1, Bàn tính số học*

- Người thực hiện: Giáo viên trung tâm Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng Thiên Tường Art trực thuộc Công ty TNHH Thiên Tường.

- Chương trình thực hiện: Sử dụng chương trình của Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng Thiên Tường Art trực thuộc Công ty TNHH Thiên Tường.

- Thời gian thực hiện: 8 giờ dạy/tháng (giờ dạy theo quy định từng độ tuổi).

- Dự kiến thu: 15.000đ x 8 giờ/ tháng = 120.000 đồng/ tháng/ hs.

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN / tổng thu.

+ Chi 78 % nộp về Trung tâm.

Trung tâm trích lại 20% số kinh phí để lại nhà trường hoạt động với nội dung chi như sau:

+ Chi 10% cho giáo viên có học sinh trực tiếp tham gia.

+ Chi 5% cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ...

+ Chi 5% cho CSVC phục vụ như chi vật tư rẻ tiền, chất tẩy rửa, điện nước, thuê vệ sinh...

*2.9.3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ: Làm quen với Tiếng Anh*

- Người thực hiện: Giáo viên người nước Ngoài và giáo viên người Việt Nam thuộc Trung tâm ngoại ngữ quốc tế IKIDS trực thuộc Công ty Cổ phần giáo dục và hợp tác quốc tế IKIDS .

- Chương trình thực hiện: Sử dụng chương trình của Trung tâm ngoại ngữ quốc tế IKIDS trực thuộc Công ty Cổ phần giáo dục và hợp tác quốc tế IKIDS.

Tài liệu trung tâm sử dụng: MY LITTLE FUN (MY LITTLE FUN- BOOK 1; MY LITTLE FUN- BOOK 2; MY LITTLE FUN- BOOK 3).

Thời gian thực hiện: 8 hoạt động /tháng (hoạt động dạy theo quy định từng độ tuổi).

- Dự kiến thu: 8 hoạt động/tháng = 250.000 đ/tháng/hs.

- Dự kiến chi:

+ Chi 2% nộp thuế TNDN / tổng thu.

+ Chi 78 % nộp về Trung tâm ngoại ngữ quốc tế Ikids.

Trung tâm trích lại 20% số kinh phí để lại nhà trường hoạt động với nội dung chi như sau:

+ Chi 10% cho giáo viên có học sinh trực tiếp tham gia.

+ Chi 5% cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ...

+ Chi 5% cho CSVC phục vụ như chi vật tư rẻ tiền, chất tẩy rửa, điện nước, thuê vệ sinh...

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền các văn bản về thu chi năm học 2024 – 2025 đến 100% CMHS trong trường.

2. Triển khai kế hoạch thu chi đầu năm học đến từng cha mẹ học sinh về mức thu và các khoản thu.

3. Tổ chức họp cha mẹ học sinh lấy ý kiến thỏa thuận thống nhất bằng văn bản về mức thu, các khoản thu, chi đầu năm học.

4. Quy định rõ các khoản thu, thời gian thu.

5. Thực hiện công khai minh bạch mức thu, khoản thu và các khoản chi.

Ngoài các khoản thu theo quy định như trên, tuyệt đối không thu thêm bất kỳ các khoản thu nào khác.

Trên đây là Kế hoạch thu, chi năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Đặng Xá yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh nghiêm túc thực hiện.

#### Nơi nhận:

- UBND huyện Gia Lâm;
  - Phòng GD&ĐT;
  - Lưu: VT.
- (để báo cáo)



**Bùi Thị Bình**